

Đề bài

Phân tích bài thơ

“Dẫn cảnh”

(Cảnh chiều hôm)

của Hồ Chí Minh.

Bài làm

Một vẻ đẹp góp phần tạo nên vẻ đẹp lớn trong tập “Ngục trung nhật kí” của Hồ Chí Minh là tình yêu thiên nhiên. Trong tập thơ, thiên nhiên đối với tác giả không cần phải nhiều, đôi khi chỉ là một làn ánh sáng buổi chiều, một ánh trăng qua khe cửa, một bông hoa trong buổi chiếu đang tàn, giản dị nhưng lại đầy ý nghĩa. Bài “*Văn cảnh*” là một bài thơ đặc sắc về thiên nhiên như thế. Dưới đây là nguyên văn bài thơ theo âm Hán – Việt.

VĂN CẢNH

*Mai khô hoa khai hoa hựu tạ
Hoa khai hoa tạ lưỡng vô tình
Hoa hương thấu nhập lung môn lí
Hương tại lung nhân tố bất bình.*

Theo thứ tự trong tập thơ, *Văn cảnh* là bài thơ được viết sau khi nhà thơ bị Tưởng Giới Thạch bắt giam vài ba tháng. Lúc ấy, vào cuối thu, trời thường hay có mưa. Trước bài thơ này, trong một bài thơ, tác giả còn cho ta biết trời hầu như lúc nào cũng mưa “*một ngày nắng hừng chín ngày mưa*”. Trong ngày viết bài thơ này, nếu trời không mưa chắc cũng là u ám, không phải là một ngày tạnh ráo có nắng đẹp. Về buổi chiều, trời còn u ám hơn nhiều. Ngồi trong nhà giam, người tù nhìn ra bên ngoài bỗng thấy hoa hồng, lại đúng vào lúc hoa hồng đã tàn:

*Mai khô hoa khai hoa hựu tạ.
(Hoa hồng nở hoa hồng lại rụng).*

Ngắm hoa hồng vào lúc này thông thường thì chẳng còn ý vị gì. Người ta chỉ ngắm hoa hồng vào lúc hoa nở, mấy ai ngắm hoa vào lúc hoa tàn. Câu thơ này như không phải để tả mà chỉ nêu một cảm nhận. Thế là một ngày đã trôi qua, hoa hồng nở vào buổi sáng nay đã đến lúc tàn. Nhà thơ nghĩ gì lúc này? Nghĩ tiếc cho một ngày đã qua, hay tiếc cho những bông hoa đẹp đã tàn mà xót thương cho những thân phận của bông hoa? Câu thơ tiếp theo cho ta biết rằng cảm xúc của nhà thơ hướng về những bông hoa, thương cho những bông hoa. Sự tàn phai của hoa, nhất là hoa hồng, chính là sự tàn phai của cái đẹp. Xưa nay nói đến hoa hồng là người ta nói đến cái đẹp trọn vẹn trong đời, vừa thắm sắc vừa ngát hương. Chẳng thế mà người ta đã mệnh danh hoa hồng là hoàng hậu của các loài hoa! Ta chú ý đến từ “*hựu*” (nghĩa là “*lại*”) trong câu thơ này. Sự quan tâm của nhà thơ không chỉ một lần mà là nhiều lần. Trong đời, nhà thơ đã biết bao lần ngẫm nghĩ đến cái tàn tạ ấy của hoa hồng. Ấu cũng là qui luật tự nhiên, hoa nở rồi hoa tàn, những gì quý giá sinh ra rồi cũng mất đi. Nhưng nếu đó là điều tự nhiên không đáng cho ai quan tâm thì lại là điều khiến cho nhà thơ băn khoăn. Đáng băn khoăn hơn còn là một chuyện khác nữa:

*Hoa khai hoa tạ lưỡng vô tình
(Hoa tàn hoa nở cũng vô tình)*

Không biết hai tiếng “*vô tình*” được dùng để nói đến điều gì? Hoa vô tình hay hoa bị vô tình? Hẳn điều khiến cho nhà thơ băn khoăn là hoa bị vô tình. Hoa hồng đẹp thế, thắm tươi thế, ngát hương thế, mà hoa nở rồi hoa tàn đều trong sự vô tình. Nếu ở câu thơ trên, ta chỉ mới thấy sự quan tâm của nhà thơ đối với chuyện nở, tàn của hoa hồng thì đến đây, sự quan tâm của nhà thơ đã bộc lộ rõ hơn, sâu hơn. Đó là sự cảm thông của nhà nghệ sĩ đối với cái đẹp bị lãng quên: cái đẹp sinh ra không ai biết, tàn đi không ai hay. Đây không chỉ là sự quan tâm của một nhà nghệ sĩ, đây còn là tấm lòng của người chiến sĩ: quan tâm đến những giá trị bị rẻ rúng trong đời này. Đang nói về chuyện hoa tàn hoa nở trong vô tình, chuyển sang câu thứ ba ta thật bất ngờ!

Hoa hương thấu nhập lung môn lí.

(Hương hoa bay thấu vào trong ngục)

Với mọi người chuyện hoa nở hoa tàn đều không đáng quan tâm, đối với nhà thơ, không chỉ là điều đáng quan tâm mà còn là điều cảm thông sâu sắc nữa. Ở một nơi tù ngục, những đóa hồng từ ngoài sân thật khó mà tỏa hương đến tận trong ngục. Lúc này, hoa đã tàn, hoa còn có hương đâu nữa mà tỏa, lại có thể tỏa vào trong tận phòng giam để đến với người tù? Cái mùi hương ấy có thật chẳng? Cứ theo bài thơ, mùi hương của hoa hồng phải mạnh lắm, nồng nàn lắm (tác giả dùng hai tiếng “*thấu nhập*” nghĩa là vào đến tận nơi). Rõ ràng, mùi hương của hoa hồng ở đây nằm trong sự cảm thông của nhà thơ. Nhìn thấy hoa hồng mà như cảm nhận được hương của hoa hồng để rồi từ đó mà cảm nhận được ý nghĩa của mùi hương đó:

Hương tại lung nhân tố bất bình.

(Kể với tù nhân nổi bất bình)

Câu thơ rất bất ngờ, tạo cho ta một hình ảnh tưởng tượng thú vị: hương hoa hồng như một vật hữu hình, đi qua cửa phòng giam, đến bên cạnh người tù, kể với người tù những nổi bất bình của mình. Đúng là hình ảnh tưởng tượng đầy chất thơ. Nhưng hoa kể với người tù nổi bất bình nào đây? Còn nổi bất bình nào nữa! Đó là nổi bất bình của một loài hoa đẹp mà nở ra không ai biết, tàn đi không ai hay, tất cả đều bị vô tình. Đó là nổi bất bình của những giá trị trên đời bị bỏ quên, bị rẻ rúng. Nhà thơ nói đến nổi bất bình của hoa, thật ra cũng là nói đến nổi bất bình của chính mình, nổi bất bình của một nhà nghệ sĩ, một người chiến sĩ. Nếu nhà nghệ sĩ chỉ cảm thông thì người chiến sĩ không dừng lại ở sự cảm thông ấy mà nâng lên nó thành nổi bất bình. Đó là điều là người chiến sĩ không chấp nhận được. Nếu nhà nghệ sĩ chỉ dừng lại ở tình yêu đối với cái đẹp, thì người chiến sĩ ấy đã từ tình yêu ấy mà đấu tranh cho cái đẹp. Ta hiểu ra một điều sâu sắc nơi tấm lòng của nhà cách mạng: làm cách mạng là đấu tranh cho tự do, cũng là để đấu tranh cho những giá trị, những cái đẹp chân chính được bảo vệ, được trân trọng.

Đọc bài thơ này, nhận ra tình yêu cái đẹp nơi tâm hồn nhà thơ, ta bỗng nghĩ rằng: lúc ấy trong nhà ngục kẻ thù, người tù ấy cũng là một đóa hoa hồng dầu bị lãng quên nhưng vẫn tỏa hương thơm ngát.

Trong thơ Việt Nam, thơ nói về trăng, hoa không hiếm. Tuy vậy, đọc bài thơ “*Văn cảnh*” này, một bài thơ viết về hoa hồng trong ngục tối, không chỉ cho ta rút ra một điều: phải biết yêu hoa hồng tức là yêu những cái đẹp trên đời, mà còn cho ta một cảm nhận đặc sắc về người chiến sĩ cách mạng: những người đấu tranh cho cái đẹp chân chính của đời.